

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU**

Số : 104 /NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Vũng Tàu, ngày 08 tháng 10 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Về Quy chế tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân
và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Vũng Tàu
Khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026.**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Tiếp công dân ngày 25 tháng 11 năm 2013;

*Xét Tờ trình số: 107/TTr-HĐND, ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Thường
trực Hội đồng nhân dân thành phố Vũng Tàu về việc ban hành Nghị quyết về
Quy chế tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội
đồng nhân dân thành phố Vũng Tàu khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026; Báo cáo
thẩm tra số: 13/BC-PC ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Ban Pháp chế Hội đồng
nhân dân thành phố Vũng Tàu và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng
nhân dân thành phố Vũng Tàu tại kỳ họp,*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế tiếp công dân của
Thường trực Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Vũng
Tàu khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội
đồng nhân dân thành phố Vũng Tàu; Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban
nhân dân thành phố Vũng Tàu và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan có
trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này áp dụng từ ngày Hội đồng nhân dân thành phố Vũng Tàu khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026 thông qua cho đến hết nhiệm kỳ. Việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết này do Hội đồng nhân dân thành phố Vũng Tàu quyết định trên cơ sở đề xuất của Thường trực Hội đồng nhân dân.

2. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Vũng Tàu khóa VII, Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 04 tháng 10 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Noi nhận : anh

- TTr. HĐND tỉnh;
- TTr. UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TTr. Thành ủy;
- TTr. HĐND TPVT;
- TTr. UBND TPVT;
- UBMTTQVN TPVT;
- 35 đại biểu HĐND TPVT;
- Các phòng, ban thuộc UBND TPVT;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng HĐND&UBND TPVT;
- Trang thông tin điện tử TPVT
- HĐND, UBND 17 phường, xã;
- Lưu VT. Tài liệu ký họp thứ Hai-NK.21-26

CHỦ TỊCH



Lê Thị Thanh Bình

QUY CHẾ

Tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân
và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Vũng Tàu,
Khóa VII, Nhiệm kỳ 2021-2026.

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 12/NQ-HĐND
ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Vũng Tàu)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về hoạt động tiếp công dân; tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của cơ quan, tổ chức, cá nhân gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố; việc đôn đốc kiểm tra, giám sát giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân.

Điều 2. Mục đích của việc tiếp công dân

Thường trực Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tiếp công dân nhằm:

1. Thu thập ý kiến, nguyện vọng, kiến nghị, phản ánh của công dân;
2. Giải thích, tuyên truyền chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cho công dân; hướng dẫn, giúp đỡ công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo đúng pháp luật;
3. Nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân để chuyển đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết trả lời cho công dân theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Trách nhiệm tiếp công dân và tổ chức việc tiếp công dân

Thường trực Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố có trách nhiệm tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố thay mặt Hội đồng nhân dân Thành phố tiếp công dân và có trách nhiệm tổ chức để đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tiếp công dân.

Điều 4. Nguyên tắc tiếp công dân

1. Việc tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố phải đảm bảo công khai, dân chủ, kịp thời; thủ tục

đơn giản, thuận tiện; giữ bí mật và bảo đảm an toàn cho người tố cáo theo quy định của pháp luật; bảo đảm khách quan, bình đẳng, không phân biệt đối xử trong khi tiếp công dân.

2. Tôn trọng, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân thực hiện việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nơi tiếp công dân

Địa điểm tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố:

1. Phòng Tiếp công dân của Hội đồng nhân dân Thành phố.

2. Tại nơi tiếp công dân ở địa phương mà đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố ứng cử theo sự bố trí của Thường trực Hội đồng nhân dân.

Trường hợp đại biểu Hội đồng nhân dân chuyển công tác đến đơn vị khác trong Thành phố thì thực hiện việc tiếp công dân ở nơi chuyển đến.

Chương II HOẠT ĐỘNG TIẾP CÔNG DÂN

Điều 6. Tiếp công dân của Thường trực HĐND Thành phố

1. Chủ tịch Hội đồng nhân dân Thành phố trực tiếp tiếp công dân 01 ngày/quý, định kỳ vào ngày 15 của tháng cuối cùng của quý; Đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố tiếp công dân định kỳ vào ngày 15 hàng tháng, nếu trùng vào ngày thứ bảy hoặc chủ nhật thì chuyển sang ngày thứ 2 liền kề tại Phòng Tiếp công dân của Hội đồng nhân dân Thành phố.

2. Lịch tiếp công dân được niêm yết công khai tại Văn phòng làm việc của Hội đồng nhân dân Thành phố; đồng thời, công bố trên trang Thông tin điện tử của thành phố Vũng Tàu.

Thời gian, địa điểm, nội dung tiếp công dân được thông báo đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố gửi kế hoạch tiếp công dân đến Ủy ban nhân dân Thành phố, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, mời đại diện các phòng, ban đơn vị có liên quan cùng dự tiếp công dân khi cần thiết.

Điều 7. Tiếp công dân của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố

1. Đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tiếp công dân ít nhất 01 tháng một lần, tại nơi tiếp công dân ở địa phương mà đại biểu ứng cử theo sự tổ chức, phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố gửi kế hoạch tiếp công dân của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố đến Ủy ban nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, xã nơi đại biểu ứng cử, mời đại diện các phòng, ban, đơn vị có liên quan cùng dự tiếp công dân khi cần thiết.

Lịch tiếp công dân được niêm yết công khai tại nơi tiếp công dân, đồng thời, công bố trên trang Thông tin điện tử của thành phố Vũng Tàu.

3. Trường hợp không thể thực hiện việc tiếp công dân theo lịch tiếp công dân đã được công bố có lý do chính đáng thì đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố có trách nhiệm thông báo đến Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố.

Điều 8. Tiếp nhận đơn đăng ký

Ban Tiếp công dân Thành phố tiếp nhận đơn đăng ký gấp Thường trực Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố do công dân gửi trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính; tiến hành thẩm tra, xác minh nội dung vụ việc trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố.

Điều 9. Chuẩn bị tiếp công dân

Định kỳ vào ngày 05 hàng tháng, Ban Tiếp công dân Thành phố chuẩn bị hồ sơ, tổng hợp báo cáo, thống kê danh sách công dân đăng ký gấp Thường trực Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét quyết định đối tượng, thời gian, địa điểm Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố tiếp công dân hoặc tổ chức cho đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tiếp công dân.

Văn phòng HĐND và UBND Thành phố chịu trách nhiệm phát hành thư mời chậm nhất 05 ngày trước thời điểm tiếp công dân.

Điều 10. Trình tự tiếp công dân

Bước 1: Ban Tiếp công dân Thành phố điểm danh, lập danh sách đại diện các cơ quan dự tiếp công dân và danh sách công dân được mời.

Yêu cầu công dân nêu rõ tên, địa chỉ, xuất trình giấy tờ tùy thân, giấy giới thiệu, giấy ủy quyền (nếu có). Trường hợp có nhiều người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về cùng một nội dung thì yêu cầu cử người đại diện trực tiếp trình bày nội dung sự việc.

Bước 2: Đại diện Ban Tiếp công dân Thành phố tuyên bố lý do buổi tiếp công dân, giới thiệu thành phần tham dự, người chủ trì, thư ký ghi biên bản tiếp công dân.

Bước 3: Đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân hoặc đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố chủ trì:

- Đề nghị công dân trình bày ý kiến, cung cấp các văn bản, tài liệu có liên quan.

- Yêu cầu các cơ quan, đơn vị báo cáo, trao đổi những vấn đề có liên quan.

- Hướng dẫn, giúp đỡ công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

Bước 4: Nhận đơn của công dân để chuyển đến cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Yêu cầu của việc tiếp công dân

1. Giữ bí mật họ, tên, địa chỉ, bút tích của người tố cáo trừ khi người tố cáo đồng ý công khai.

2. Chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND Thành phố tổng hợp ý kiến, kiến nghị, đơn khiếu nại, tố cáo của công dân tại buổi tiếp công dân do Thường trực Hội đồng nhân dân chủ trì; đại biểu Hội đồng nhân dân tổng hợp ý kiến, kiến nghị, đơn khiếu nại, tố cáo của công dân tại buổi tiếp công dân do đại biểu Hội đồng nhân dân chủ trì báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố.

3. Ban Tiếp công dân Thành phố dự thảo, phát hành thông báo ý kiến kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố về việc tiếp công dân đến các cơ quan, đơn vị và công dân có liên quan.

Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của công dân khi đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Khi đến tham dự buổi tiếp công dân, người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh có các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 7 Luật Tiếp công dân.

Điều 13. Việc từ chối tiếp công dân

Người tiếp công dân được quyền từ chối tiếp khi công dân vi phạm các quy định tại Điều 9 Luật Tiếp công dân nhưng phải giải thích cho công dân được biết lý do từ chối tiếp.

Chương III

TIẾP NHẬN, XỬ LÝ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO, KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH VÀ ĐÔN ĐÓC, KIÈM TRA, GIÁM SÁT VIỆC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO CỦA CÔNG DÂN

Điều 14. Nguyên tắc xem xét, xử lý đơn

Đơn, thư của cá nhân, tổ chức gửi đến Hội đồng nhân dân Thành phố, Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố thì xem xét xử lý như sau:

1. Những đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền xem xét, giải quyết của cơ quan, tổ chức, đơn vị nào thì chuyển đến cơ quan, tổ chức, đơn vị đó để xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

2. Việc tiếp nhận, xử lý bước đầu, phân loại, chuyển nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đến cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có thẩm quyền thụ lý, giải quyết được thực hiện theo quy định tại Điều 25, Điều 26 của Luật Tiếp công dân.

3. Không xem xét, chuyển những đơn thư khiếu nại, tố cáo giấu tên, không rõ địa chỉ cụ thể, không có chữ ký hoặc điểm chỉ trực tiếp mà sao chụp chữ ký hoặc những đơn khiếu nại, tố cáo đã được cấp có thẩm quyền giải quyết mà người gửi đơn không còn quyền khiếu nại, tố cáo tiếp theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Trách nhiệm thông báo về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được chuyển đến

1. Cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền nhận được khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh do Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố chuyển đến có trách nhiệm:

a) Thông báo việc tiếp nhận, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh cho cơ quan, đại biểu đã chuyển đơn đến trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn chuyển đến.

b) Xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, pháp luật có liên quan và thông báo kết quả giải quyết đến cơ quan, đại biểu đã chuyển đơn biết trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày vụ việc đã được giải quyết.

Trường hợp vụ việc đã được giải quyết thì thông báo ngay cho cơ quan, đại biểu đã chuyển đơn biết.

2. Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố có trách nhiệm thông báo kết quả xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đến người đã gửi đơn theo quy định tại Điều 28 của Luật Tiếp công dân.

Điều 16. Quan hệ phối hợp trong việc tiếp công dân

Định kỳ 03 tháng một lần, Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố có trách nhiệm chủ trì phối hợp với lãnh đạo Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố cùng tham dự nghe Ủy ban nhân dân Thành phố, các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh do Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố chuyển đến.

Điều 17. Trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Trong trường hợp cho rằng việc giải quyết khiếu nại, tố cáo không đúng với quy định của pháp luật thì Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có quyền yêu cầu người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền giải quyết xem xét lại; trường hợp vẫn không đồng ý với kết quả giải quyết lại thì có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cấp trên của người đứng đầu đó xem xét.

2. Trường hợp không đồng ý với kết quả giải quyết của cấp trên của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền thì Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố thực hiện việc giám sát theo quy định của pháp luật.

Chương IV **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN LIÊN QUAN**

Điều 18. Trách nhiệm của các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố

Các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố có trách nhiệm giúp Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố trong việc xem xét, xử lý những đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân thuộc lĩnh vực có liên quan theo sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân.

Điều 19. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trên địa bàn Thành phố

UBND phường, xã trên địa bàn Thành phố tạo điều kiện về địa điểm tiếp công dân tại nơi tiếp công dân ở địa phương đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố ứng cử; Các cơ quan, đơn vị và cá nhân hữu quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp chuẩn bị và tham dự đầy đủ các buổi tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố khi có yêu cầu.

Điều 20. Nhiệm vụ của Văn phòng HĐND và UBND Thành phố

1. Tham mưu, phục vụ Thường trực Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tiếp công dân; thông báo ý kiến kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố về việc tiếp công dân; cung cấp thông tin, tư liệu có liên quan khi được yêu cầu; bố trí công chức chuyên môn để ghi chép nội dung việc tiếp công dân, nhận các thông tin, tài liệu do công dân cung cấp.

2. Ban tiếp công dân Thành phố thực hiện việc tiếp công dân tại Trụ sở Tiếp công dân chung của thành phố; trực tiếp công dân thường xuyên tại Phòng tiếp công dân; tiếp nhận khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân và các tài liệu có liên quan mà công dân cung cấp; giải thích, hướng dẫn công dân thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo.

3. Tham mưu Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố xử lý đơn, chuyển đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đến cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền giải quyết và theo dõi, đôn đốc việc giải quyết.

4. Định kỳ (tháng, quý, sáu tháng, năm) tổng hợp báo cáo Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố về hoạt động tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân gửi đến Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố.

5. Tham mưu Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố chuẩn bị nội dung họp định kỳ (03 tháng một lần) để nghe Uỷ ban nhân dân Thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan báo cáo về tình hình, kết quả việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của các cơ quan, đơn vị liên quan.

6. Thông báo lịch tiếp công dân, thời gian, địa điểm tiếp công dân đến Báo, Đài và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan; niêm yết lịch tiếp công dân tại nơi tiếp công dân.

7. Bố trí Phòng tiếp công dân của Hội đồng nhân dân Thành phố, trang bị phương tiện, các điều kiện làm việc cần thiết phục vụ cho việc tiếp công dân. Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc bảo đảm an ninh trật tự nơi tiếp công dân.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 21. Điều kiện đảm bảo đối với công tác tiếp công dân

Kinh phí đảm bảo đối với công tác tiếp công dân được sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước, bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Hội đồng nhân dân Thành phố và được giao ngoài nguồn kinh phí khoán của cơ quan, đơn vị.

Chế độ tiếp công dân của Thường trực Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố, chuyên viên tham mưu giúp việc tiếp công dân và trang phục cho chuyên viên Tiếp công dân thường xuyên của Văn phòng HĐND và UBND Thành phố được thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố và theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 22. Điều khoản thi hành

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố và các cơ quan khác của Nhà nước trên địa bàn Thành phố có trách nhiệm thi hành Quy chế này./.



CHỦ TỊCH

Lê Thị Thanh Bình